

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST

Ngày 24-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Phụng.

2. Bà Lê Thị Sinh Chi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Văn H, sinh ngày 01/10/1981** tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Trần Văn H và bà Vũ Thị H1; Có vợ là Trần

Thị N, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 ngày 27/02/2015 của Công an huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định phạt tiền 5.000.000 đồng đối với Trần Văn H về hành vi bán trái phép pháo nổ, đã chấp hành xong ngày 03/3/2015.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cảnh đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Bùi Thị S, sinh năm 1962; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình. (*Đã bị chết*).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

1. Cụ Nguyễn Thị H2, sinh năm 1939; Là mẹ đẻ của bị hại.
2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; Là chồng của bị hại.
3. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984; Là con đẻ của bị hại.
4. Chị Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1982; Là con đẻ của bị hại.
5. Anh Nguyễn Quỳnh C, sinh năm 1994; Là con đẻ của bị hại.

Cùng có địa chỉ tại: Thôn H, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Cụ H2, ông T, chị T1, anh C đều ủy quyền cho: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Cụ H2, ông T, chị T1, anh C vắng mặt, anh D có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 30/12/2020, tại Km82+500 đường Quốc lộ 10S1, khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 10S1 và đường liên thôn thuộc địa phận thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Trần Văn H (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu TRUONGGIANG màu

sơn bạc, biển số 29C-986.18 đi trên đường Quốc lộ 10S1 hướng từ tỉnh Nam Định đi xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình với vận tốc khoảng 50-60 km/h, do không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên phần đầu mặt ngoài ba đờ sóc trước và ốp nhựa lưới tản nhiệt đầu xe bên trái xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với khung kim loại gắn trên yên xe mô tô màu sơn nâu, biển số 17F1-5546 do bà Bùi Thị S điều khiển đi từ đường liên thôn Đ để sang đường theo hướng từ trái sang phải theo chiều đi của xe ô tô. Hậu quả: bà S bị ngã xuống đường chết tại chỗ, xe mô tô hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình cùng các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường , khám nghiệm phương tiện , khám nghiệm tử thi bà Bùi Thị S:

#### *Kết quả khám nghiệm hiện trường*

Đường Quốc lộ 10S1 chạy theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, mặt đường dải nhựa áp phan phẳng rộng 23m, giữa là dải phân cách bê tông rộng 3,0m, cao 0,25m, phân chia hai chiều. Bên mỗi chiều là 10m, có các vạch sơn liên trắng ngắt đoạn phân làn phương tiện, trên mặt các chiều đường có mũi tên chuyển hướng đi. Tiếp đến hai bên mép đường có lề đường (đất + cỏ). Khu vực xảy ra tai nạn trên chiều đường đi huyện Đ, có đoạn dải phân cách mở rộng 20m. Hai đầu đoạn phân cách có đặt biển báo đường một chiều, có đường liên thôn xã Đ rộng 5,0m. Hai đầu đường ra vào quốc lộ có kẻ sơn hình chữ nhật có dấu nhân chéo thể hiện nút giao giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên. Nơi xảy ra tai nạn không có phương tiện giao thông đỗ, đậu, không có chướng ngại vật gây cản trở, che khuất tầm nhìn mọi phương tiện lưu thông trên đường bình thường.

Hiện trường còn lại những dấu vết và phương tiện sau:

Điểm chuẩn hiện trường được đo từ đầu vết cày (1) đến điểm gần nhất vào chân cột biển báo “Đường một chiều” trên đầu dải phân cách mở phía Đông Bắc là 4,0m. Vết cày sục + ngắt đoạn tạo bởi nhiều tia rõ trên mặt chiều đường chạy từ Tây Nam - Đông Bắc dài 25,10m, rộng 0,60m. Từ đầu vết cày đo vuông góc vào cách mép đường phía Đông Nam là 7,35m. Đo vuông góc ra cách mép dải phân

cách mở phía Đông Bắc là 2,20m. Cuối vết cày tiếp giáp với những phần nhô ra bên trái xe mô tô biển số 17F1-5546. Xe mô tô biển số 17F1-5546 loại xe hai bánh, nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, đổ nghiêng trái trên mặt chiều đường, nằm dưới ba đờ sóc trước đầu xe ô tô 29C-986.18 đầu xe chéch hướng Đông. Từ trục bánh trước xe này đo vuông góc vào cách mép đường phía Đông Nam là 8,20m. Trục bánh sau vào là 9,40m. Từ trục bánh trước xe mô tô đo đến trục bánh trước bên phải xe ô tô là 1,40m. Trục bánh sau xe mô tô đo đến trục bánh trước bên trái xe ô tô là 1,60m. Vết lốp (vết phanh) in đậm trên mặt chiều đường cùng lúc chạy song song với vết cày (1) từ Tây Nam - Đông Bắc số đo 24,60x0,20m, bề mặt bám dính đất cát, bụi đường, tạp chất đen, trắng. Từ tâm đầu vết lốp đo vuông góc vào cách mép đường phía Đông Nam là 8,0m. Đo đến đầu vết cày (1) là 0,80m. Đo vuông góc ra cách mép đầu dải phân cách mở phía Đông Bắc là 2,60m. Cuối vết này tiếp giáp với mặt lăn lốp bánh trước bên trái xe ô tô đã được người điều khiển xe cho xe lùi xuống để đưa nạn nhân ra khỏi vị trí. Trên bề mặt lăn lốp tại khu vực bánh kép bên trái xe ô tô đến vị trí đám máu đầu nạn nhân chảy bám dính tạp chất mô cơ. Từ vị trí đầu vết này ở bánh phía sau bên trái xe ô tô đo ra tâm đầu vết lốp (3) là 18,20m. Xe ô tô biển số 29C-986.18 loại xe tải có mui nhãn hiệu TRUONGGIANG, màu sơn bạc, đỗ trên mặt chiều đường đầu xe chéch hướng Đông Bắc. Từ trục bánh trước bên phải đi vuông góc vào cách mép đường phía Đông Nam là 7,45m. Trục bánh sau bên phải vào là 6,95m. Nạn nhân là nữ giới mặc áo khoác ngoài màu xanh, bên trong màu đen, quần màu đen, nằm ở tư thế ngửa, được gia đình buộc hai tay và hai chân lại. Tâm đầu nạn nhân đo vuông góc vào cách mép đường phía Đông Nam là 8,60m, vị trí hai chân buộc chụm đo vào là 8,30m. Mảnh nhựa vỡ lác đác nằm rải rác trên mặt chiều đường khu vực xung quanh đầu vết cày (2) đầu vết lốp (3) qua gầm xe ô tô đến khu vực xung quanh xe mô tô.

#### *Kết quả khám nghiệm phương tiện*

- Khám nghiệm xe ô tô tải có mui nhãn hiệu TRUONGGIANG, xe màu sơn bạc, biển số 29C-986.18, kích thước bao (9,39x2,5x3,71)m, trục 1 bánh đơn, trục 2

bánh kép cùng cỡ lốp 11.00-20. Ba đèn sóc đầu xe bằng kim loại sơn màu bạc kích thước (2,48x0,64)m, cạnh dưới cách đất 0,55m, mặt trước phía dưới điểm chính giữa ba đèn sóc có dán tem ni long màu vàng, xanh nội dung BRIDGESTONE. Dấu vết: Cạnh dưới bên trái ba đèn sóc trước bị đẩy cong vênh kim loại tại mặt trước điểm cong rải rác có nhiều đám dấu vết trượt xước sơn, kim loại, các vết nằm ngang (không rõ hình) toàn bộ vết đo (0,55x0,15)m, cạnh dưới vết nằm trên cạnh dưới của ba đèn sóc, đầu bên trái vết cách đầu bên trái ba đèn sóc 0,1m. Gãy, tuột chốt cố định cụm đèn sương mù bên trái đầu xe. Tương ứng vết này bên trên bề mặt bên trái ba đèn sóc rải rác có nhiều đám dấu vết trượt xước sơn, kim loại, bề mặt các vết rải rác bám dính chất màu đen, toàn bộ vết đo (0,46x0,27)m. Toàn bộ các vết trên có hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Nứt vỡ kính đèn pha bên trái. Khung kim loại đỡ tấm nhựa chắn bùn trước của bánh trước bên trái bị đẩy cong về sau, bên mặt phía trước khung kim loại và bề mặt phía trên tấm chắn bùn rải rác nhiều dấu vết trượt xước kim loại, nhựa, toàn bộ vết đo (0,6x0,15)m, cạnh dưới vết cách đất 0,16m, hướng dấu vết từ trước về sau, từ phải sang trái. Cong vênh, nứt vỡ đầu bên trái ốp nhựa lưới tản nhiệt đầu xe, bề mặt phía trước vị trí nứt vỡ có đám dấu vết chùi quét sạch bụi, bề mặt rải rác đám dấu vết trượt xước in hình các đường kẻ song song nằm dọc cách đều nhau (dạng nóng vải) hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên vết đo (0,25x0,15)m, cạnh dưới cách đất 1,2m, cạnh bên trái cách thành xe bên trái 0,6m.

- Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 17F1-5546. Trên yên xe gắn một khung kim loại bằng các đoạn kim loại đường kính 1,2cm và 1cm hàn gắn với nhau, toàn bộ khung kim loại bị cong vênh biến dạng. Dấu vết: Toàn bộ cạnh bên phải đai xách yên, yên xe phía sau và toàn bộ đầu sau bên phải khung kim loại gắn trên yên xe bị đẩy cong vênh hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên. Trong đó, cạnh dưới đầu sau bên phải đai xách yên, mặt ngoài các thanh kim loại gắn phía sau bên phải khung kim loại cố định trên yên xe rải rác có đám dấu vết trượt xước, mài miết sơn kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng, đỏ. Vỡ toàn bộ cụm đèn hậu và đèn xi nhan phía sau, nứt vỡ đầu bên phải ốp nhựa biển số, hướng các vết từ sau về trước. Đầu phía sau ống xả bị đẩy cong về trước, ép

sang trái, bề mặt đầu sau phía dưới ống xả rải rác trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen. Tương ứng lên trên, giảm xóc sau bên phải bị đẩy cong sang trái, mặt ngoài phía trên ống giảm xóc có vết trượt xước bám dính chất màu trắng vết đo (10x1,5)cm. Vành bánh sau bị cong vênh, điểm cong tại vị trí đối diện chân van. Tại vị trí điểm cong của vành, các nan hoa bị cong trùng, tuột khỏi vành, tương ứng toàn bộ má lốp, mặt lặn, bên phải rải rác dấu vết chùi quét sạch bụi, trượt xước cao su, hướng từ ngoài vào tâm, toàn bộ vết đo (0,45x0,2)m. Vành bánh trước bị cong vênh, điểm cong tại vị trí đối diện chân van, tương ứng vị trí cong tại má lốp bên phải bị rách thủng, vết đo (5x1,5)cm, hướng từ ngoài vào tâm. Vỡ toàn bộ ốp nhựa đầu xe, cụm đèn pha và đèn xi nhan đầu xe. Dấu vết bên trái: cạnh vành má lốp bánh sau, bề mặt phía ngoài khung kim loại gắn trên thân xe, giá đỡ chân trước, đầu ngoài tay nắm lái có vết trượt xước sơn, kim loại, bề mặt bám dính đất cát, bột đá. Tại cạnh vành, má lốp bên trái bánh sau có vết trượt xước, mài miết cao su, kim loại, hướng từ ngoài vào tâm, từ trái sang phải vết đo (40x7)cm vị trí vết đối diện chân van.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 13 ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: đa chấn thương vùng đầu, mặt, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán trái, chảy máu não. Nạn nhân Bùi Thị S chết do chấn thương sọ não.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: bị cáo quan sát bên chiều đường ngược lại tại khu vực ngã tư có một người điều khiển xe mô tô đang đi chậm sang đường, bị cáo nghĩ người điều khiển xe mô tô sẽ nhường đường nên tiếp tục điều khiển xe ô tô giữ nguyên vận tốc khoảng 50-60 km/h đi qua ngã tư thì người điều khiển xe mô tô bất ngờ đi sang làn đường trên chiều đường mà xe ô tô bị cáo đang đi. Do bất ngờ, bị cáo không kịp xử lý nên đầu xe ô tô của bị cáo đã đâm vào xe mô tô làm bà S bị chết.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSTPTB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Văn H về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2021. Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 310160879636 mang tên Trần Văn H do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/11/2016; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 29C-986.18. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H, anh D không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai pháp luật, do sự chủ quan của bị cáo nên đã phạm tội nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương. Bị cáo hứa sẽ chấp hành đúng mọi quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ

quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình , lập ngày 30/12/2020 tại đường Quốc lộ 10S1 tiếp giáp đoạn phân cách mở thuộc địa phận thôn N, xã Đ, thành phố T (Bút lục số 39-44). Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập ngày 30/12/2020 tại gia đình nạn nhân thuộc Thôn H, xã Đ, thành phố T và bản ảnh tử thi. (Bút lục số 46-47 và số 50). Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 13 ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình . (Bút lục số 48-49) Biên bản khám nghiệm phương tiện , bản ảnh phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập ngày 30/12/2020 tại Công an thành phố Thái Bình (Bút lục số 51-55). Biên bản kiểm tra dữ liệu hình ảnh camera do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập ngày 30/12/2020 tại thôn N, xã Đ, thành phố T (Bút lục số 70). Phiếu kiểm tra nồng độ cồn của Trần Văn H ngày 30/12/2020 thể hiện nồng độ cồn 0.000 mg/L cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 30/12/2020, tại Km82+500 đường Quốc lộ 10S1, khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 10S1 và đường liên thôn thuộc địa phận thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Trần Văn H (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 29C-986.18 đi trên đường Quốc lộ 10S1 hướng đi từ tỉnh Nam Định đến xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình, với vận tốc khoảng 50-60 km/h, do không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên phần đầu mặt ngoài ba đờ sóc trước và ốp nhựa lưới tản nhiệt đầu xe bên trái xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với khung kim loại gắn trên yên xe mô tô màu sơn nâu, biển số 17F1-5546 do bà Bùi Thị S điều khiển

đi từ đường liên thôn Đ để sang đường theo hướng từ trái sang phải theo chiều đi của xe ô tô. Hậu quả: bà S bị ngã xuống đường, bị đa chấn thương vùng đầu, mặt, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán trái, chảy máu não; chết do chấn thương sọ não tại chỗ, xe mô tô hư hỏng.

*Điều 12. Luật giao thông đường bộ quy định: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:*

*1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo...*

*Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ*

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

*1...*

*3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận*

*Điều 260. Bộ luật hình sự quy định: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người; ...*

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao

thông vận tải gây hậu quả làm chết 01 người nên bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định này.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác đồng thời gây tâm lý hoang mang lo ngại cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: đại diện theo pháp luật của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, là người lao động nhất thời phạm tội nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt. Nghề nghiệp chính của bị cáo không phải hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền không có yêu cầu gì thêm, không yêu cầu Tòa án giải quyết về bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu TRUONGGIANG, màu sơn bạc, biển số 29C-986.18, là tài sản hợp pháp của bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 17F1-5546 tài sản hợp pháp của bà

Bùi Thị S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho bị cáo và trả lại xe mô tô cho anh Nguyễn Văn D là người được ủy quyền là phù hợp với quy định của pháp luật không ai yêu cầu và có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết. Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 310160879636 mang tên Trần Văn H do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/11/2016; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 29C-986.18.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2021.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 310160879636 mang tên Trần Văn H do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/11/2016; 01 thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô biển số 29C-986.18.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thái bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 31/5/2021).

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2021.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**